

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2021/HSST
Ngày 23 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao V

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Tr

Bà Nguyễn Thị H

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh V - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 113/2021/QĐXX-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Hán Triệu Việt P, sinh ngày 19/7/1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 3B, khu Hàm Nghi, phường Gi, thành phố V, tỉnh P; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hán Thiện K, sinh năm 1953 và bà Triệu Thị Th, sinh năm 1959; có vợ là Hà Thu H, sinh năm: 1992 và có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/8/2021 đến ngày 12/8/2021 huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, bị khởi tố bị can và ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu Hàm Nghi, phường Gi, thành phố V, tỉnh P.

2. Nguyễn Ngọc Ch, sinh ngày 07/12/1977; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 3B, khu Hàm Nghi, phường Gi, thành phố V, tỉnh P; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1948; có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt theo Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 09/8/2021 đến ngày 12/8/2021 huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, bị khởi tố bị can và ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu Hàm Nghi, phường Gi, thành phố V, tỉnh P.

3. Phạm Thị Mai H, sinh ngày 20/9/1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 30, khu Hòa Phong, phường Gi, thành phố V, tỉnh P; nơi ở: Tổ 31, khu Hòa Phong,

phường Gi, thành phố V, tỉnh P; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Xuân M (đã chết) và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1957; có chồng thứ nhất Nguyễn Duy H (đã chết); chồng thứ hai Phạm Việt D (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2008/HSST ngày 20/8/2008 Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. H nộp tiền án phí ngày 27/10/2008, thi hành xong tiền tịch thu sung công và tiền truy thu ngày 31/10/2008.

+ Bản án hình sự sơ thẩm số: 261/2013/HSST ngày 26/12/2013 Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. H nộp tiền án phí ngày 02/01/2014, thi hành xong tiền tịch thu sung quỹ Nhà nước và hình phạt tiền bổ sung ngày 11/02/2014.

Bị cáo bị khởi tố bị can và ra lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 26/8/2021. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu Hòa Phong, phường Gi, thành phố V, tỉnh P.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Lê Việt Tr, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khu Thông Đậu, phường N, thành phố V, tỉnh P.

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu 2, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh P

(Các bị cáo đều có mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/8/2021, Hán Triệu Việt P ở cửa hàng mà P mới thuê (cửa hàng chưa có biển tên, biển hiệu) thuộc tổ 1A, khu 8, phường N, thành phố V, tỉnh P sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, màu xanh có số IMEI 1: 355546100887853, IMEI 2: 355547100887851 lắp hai sim số thuê bao 0983.645.858 và số 0355.306.341 nhận 04 (bốn) tin nhắn đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề từ sim số điện thoại 0862.138.604 được lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230, màu đen, có số Sêri 1: 357730108499790, Sêri 2: 357730109499799 của Nguyễn Ngọc Ch với số tiền đánh bạc tương ứng là 6.690.000đ (*Sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*); nhận 03 (ba) tin nhắn đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề từ sim số điện thoại 0966.996.803 của Phạm Thị Mai H với số tiền đánh bạc tương ứng là 8.100.000đ (*Tám triệu một trăm nghìn đồng*) và nhận 01 (một) tin nhắn đánh bạc mua số đề qua ứng dụng Telegram của Lê Việt Tr, sinh năm: 1981, HKTT: Khu Thông Đậu, phường N, thành phố V, tỉnh P với số tiền đánh bạc tương ứng là 4.495.000đ (*Bốn triệu bốn trăm chín mươi năm nghìn đồng*). Tổng số tiền tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề giữa Hán Triệu Việt P với Ch, H, Tr là 19.285.000đ (*Mười chín triệu hai trăm tám mươi năm nghìn đồng*). Khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi

đang nhận tin nhắn đánh bạc của H, Ch, Tr thì P bị Phòng Cảnh sát Hình sự - Công an tỉnh P phát hiện bắt quả tang và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề và thu giữ của P 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, màu xanh có số IMEI 1: 355546100887853, IMEI 2: 355547100887851 lắp hai sim số thuê bao: 0983.645.858 và số 0355.306.341.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Hán Triệu Việt P tại tổ 1A, khu 8, phường N, thành phố V, tỉnh P thu giữ 01 điện thoại di động Iphone SE màu đen trắng có số IMEI 3564815103753698 lắp sim số thuê bao 0936.091.000.

Căn cứ lời khai của Hán Triệu Việt P, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh P ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Ngọc Ch và triệu tập Phạm Thị Mai H, Lê Việt Tr lấy lời khai. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc Ch thu giữ: 01 (một) Chéc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230 màu đen, có số sêri 1: 357730108499790, sêri 2: 357730109499799 bên trong gắn thẻ sim số: 0862.138.604 và số 0832.607.826. Đối với Phạm Thị Mai H cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập nhưng đối tượng không có mặt tại gia đình và địa P. Đến ngày 22/8/2021, Phạm Thị Mai H đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Khám xét khẩn cấp nơi ở của H, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 kết sắt nhãn hiệu Hòa Phát đã qua sử dụng, ngày 22/8/2021 mở niêm phong đã tạm giữ của H 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Tại Cơ quan điều tra, Lê Việt Tr khai nhận: ngày 09/8/2021, Tr sử dụng Chéc máy tính bảng IPAD MINI màu trắng viền đen có gắn sim số thuê bao 0904.681.886, có cài ứng dụng Telegram để đánh bạc với Hán Triệu Việt P, do Chéc IPAD MINI bị hỏng, Tr đã vứt bỏ, hiện không biết ở đâu nên không giao nộp được cho Cơ quan điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H, Lê Việt Tr khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, đề quan tin nhắn như sau:

*** Đối với Nguyễn Ngọc Ch:** Từ khoảng 17 giờ 42 phút đến 18 giờ 06 phút ngày 09/8/2021, Ch sử dụng điện thoại gắn sim số 0862.138.604 gửi 04 (bốn) tin nhắn đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề đến số điện thoại 0355.306.341 của P, cụ thể:

- **Tin nhắn 1:** Hồi 17 giờ 42 phút ngày 09/8/2021, Ch mua: Đề 00, 55 mỗi số mua 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*); Đề 22, 33, 66, 77, 88, 99, 11, 44 mỗi số mua 50.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*); “Kép lệnh x 40k” tức là mua 10 số đề kép lệch gồm “05-50, 16-61, 27-72, 38-83, 49-94” mỗi số mua 40.000đ (*Bốn mươi nghìn đồng*) và số lô 42 mua 50 điểm (mỗi điểm lô là 20.000đ). Trong tin nhắn này, số tiền Ch đánh bạc mua số lô, đề của P là **2.400.000đ** (*Hai triệu bốn trăm nghìn đồng*).

- **Tin nhắn 2:** Hồi 17 giờ 58 phút ngày 09/8/2021, Ch mua số đề 20 mua 120.000đ (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*), số đề 02 mua 10.000đ (*Mười nghìn đồng*). Trong tin nhắn này, số tiền Ch đánh bạc mua số đề của P là: **130.000đ** (*Một trăm ba mươi nghìn đồng*).

- **Tin nhắn 3:** Hồi 17 giờ 59 phút ngày 09/8/2021, Ch mua: số Lô 67, 77 mỗi số mua 100 điểm (tức là mua 200 điểm lô, mỗi điểm lô là 20.000đ). Trong tin nhắn này, số tiền Ch đánh bạc mua số lô của P là: **4.000.000đ** (*Bốn triệu đồng*).

- **Tin nhắn 4:** Hồi 18 giờ 06 phút ngày 09/8/2021, Ch mua: số đề 79, 97, 29, 92, 74, 47, 24, 42, 77, 22, 27 mỗi số mua 10.000đ (Mười nghìn đồng); số đề 72 mua với giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Trong tin nhắn này, số tiền Ch đánh bạc mua số đề của P là: **160.000đ** (Một trăm sáu mươi nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền Ch đánh bạc mua số lô, đề của P ngày 09/8/2021 là: **6.690.000đ** (Sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Số tiền này Ch chưa trả cho P.

* **Đối với Phạm Thị Mai H:** Từ khoảng 18 giờ 06 phút đến 18 giờ 13 phút ngày 09/8/2021, H sử dụng điện thoại gắn sim số 0966.996.803 gửi 03 (ba) tin nhắn đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề đến số điện thoại 0355.306.341 của P, cụ thể:

- **Tin nhắn 1:** Hồi 18 giờ 06 phút ngày 09/8/2021, H mua: Lô xiên 3 gồm 68/19/74 và 86/91/47, mỗi bộ mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); số đề 33 mua 1.000.000đ (Một triệu đồng). Trong tin nhắn này, số tiền H đánh bạc mua số lô, đề của P là: **1.400.000đ** (Một triệu bốn trăm nghìn đồng).

- **Tin nhắn 2:** Hồi 18 giờ 12 phút ngày 09/8/2021, H mua: số lô 35, 53 mỗi số mua 40 điểm (tức là mua 80 điểm lô); số lô 36 mua 30 điểm; với nội dung “xiên 14 24 68” không ghi giá tiền chơi nên H và P tự thống nhất dãy chữ số này không có giá trị. Trong tin nhắn này, số tiền H đánh bạc mua số lô của P là: **2.200.000đ** (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

- **Tin nhắn 3:** Hồi 18 giờ 13 phút ngày 09/8/2021, H mua: lô xiên 2 gồm: 84x41, 84x11, 84x66 mỗi cặp mua 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); lô xiên 2 gồm: 84x57, 84x47, 84x74, 41x11, 41x66 mỗi cặp mua 100.000đ (Một trăm nghìn đồng); số lô 36 mua 100 điểm và số lô 42 mua 70 điểm. Trong tin nhắn này, số tiền H đánh bạc mua số lô của P là: **4.500.000đ** (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền H đánh bạc mua số lô, đề của P ngày 09/8/2021 là: **8.100.000đ** (Tám triệu một trăm nghìn đồng). Số tiền này H chưa trả cho P.

* **Đối với Lê Việt Tr:** Vào hồi 18 giờ 01 phút ngày 09/8/2021, Tr sử dụng Chéc IPAD MINI có cài đặt ứng dụng Telegram tên tài khoản “A Tr Tóc” đăng ký bằng số điện thoại 0904.681.886 của Tr gửi 01 (một) tin nhắn đánh bạc dưới hình thức mua số đề đến tài khoản “Keybeez Key” đăng ký từ số điện thoại 0983.645.858 của P, cụ thể nội dung tin nhắn Tr mua: số đề 01, 10, 12, 21, 23, 32, 43, 45, 54, 56, 65, 67, 76, 78, 87, 89, 98, 20, 24, 42, 53, 46, 64, 57, 75, 68, 86, 79, 97, 03, 30, 14, 41, 25, 52, 36, 63, 47, 58, 85, 69, 96, 04, 40, 37, 48, 59, 95, 29, 92, 61, 16, 18, 19, 91, 22, 77, 33, 38, 83, 88, 49, 94, 99, 00, 05, 50, 11, 55, 27, 72, 90, 08, 80, 39, 93, 70, 07, 60, 82, 66, 31, 13, 71, 26, 44 mỗi số mua 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng); số đề 73, 62, 17, 35, 02, 34 mỗi số mua 25.000đ (Hai mươi năm nghìn đồng); số đề 06, 09, 15 mỗi số mua 10.000đ (Mười nghìn đồng) và số đề 81 mua 15.000đ (Mười năm nghìn đồng). Trong tin nhắn này, số tiền Tr đánh bạc mua số đề của P là: **4.495.000đ** (Bốn triệu bốn trăm chín mươi năm nghìn đồng).

Về hình thức đánh bạc được các bị cáo P, Ch, H và đối tượng Tr quy ước với nhau như sau:

Đánh bạc số đề: Người chơi đặt cược số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99. Sau đó đối Châu số đã cược với hai số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc ra trong ngày. Nếu số đề người chơi cược trùng với hai số cuối của giải này thì người chơi

thắng, số tiền người thắng được nhận về gấp 70 lần số tiền mà họ bỏ ra mua còn không trúng thì người chơi sẽ mất số tiền bỏ ra mua đề.

Đánh bạc số lô: Người chơi đặt cược số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99. Sau đó đối Chếu số đã cược với 02 số cuối của tất cả các giải từ giải nhất đến giải 07 và giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ra trong ngày. Nếu số lô người chơi mua trùng với 02 số cuối của một trong các giải này thì người chơi thắng, cứ 01 điểm lô thắng được nhận về 70.000đ, còn không trúng thì người mua sẽ mất số tiền bỏ ra mua lô (01 điểm lô mua với giá 20.000đ).

Đánh bạc lô xiên (xiên 02 hoặc xiên 03): Người chơi đặt cược chọn kết hợp hai số tự nhiên (nếu chơi lô xiên 02) hoặc kết hợp ba số tự nhiên (nếu chơi lô xiên 03) bất kỳ từ 00 đến 99. Sau đó đối Chếu các số đã cược với 02 số cuối của tất cả các giải từ giải nhất đến giải đặc biệt của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ra trong ngày. Nếu tất cả số lô đã cược về đồng thời trong ngày thì được coi là trúng thưởng lô xiên, quy định với 01 điểm lô xiên là 10.000đ (*Mười nghìn đồng*), trúng lô xiên 02 sẽ được 100.000đ/01 điểm, trúng lô xiên 03 sẽ được 350.000đ/01 điểm; Nếu có 01 số không về thì người chơi đều không trúng thưởng và sẽ bị mất số tiền bỏ ra mua lô xiên cho người bán.

Hình thức thanh toán tiền các đối tượng thống nhất với nhau: Sau khi có kết quả mở thưởng của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở ra trong ngày, sẽ đối Chếu kết quả thắng thua của người chơi, nếu trường hợp người chơi thắng, P sẽ phải thanh toán tiền trúng thưởng cho người chơi, nếu trường hợp thua người chơi sẽ mất số tiền bỏ ra mua số lô, đề cho P, tiền thắng thua sẽ được thanh toán vào ngày hôm sau, ngày 09/8/2021 các đối tượng chưa thanh toán tiền đánh bạc với nhau.

Hành vi đánh bạc của Hán Triệu Việt P dưới hình thức bán số lô, đề cho H, Ch, Tr bị phát hiện, bắt quả tang, ngăn chặn trước khi có kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, do vậy P phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc là **19.285.000đ**.

Phạm Thị Mai H là người đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề của P, bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, do vậy H phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền đánh bạc là **8.100.000đ**.

Nguyễn Ngọc Ch là người đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề của P, bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, do vậy Ch phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền đánh bạc là **6.690.000đ**.

Đối với Lê Việt Tr là người đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số đề của P, nhưng do số tiền Tr sử dụng đánh bạc chưa đến 5.000.000đ (Số tiền đánh bạc của Tr là 4.495.000đ), bị phát hiện, ngăn chặn trước khi có kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, đối tượng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc, gá bạc và chưa bị kết án về “Tội đánh bạc” hoặc “Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tr bằng hình thức phạt tiền.

Quá trình điều tra, Phạm Thị Mai H khai nhận: Ngày 09/8/2021, H sử dụng điện thoại di động gắn sim số thuê bao 0966.996.803 gửi tin nhắn đánh bạc số lô, đề đến số điện thoại 0355.306.341 của Hán Triệu Việt P với số tiền tương ứng 8.100.000đ. Ngoài ra, H còn gửi tin nhắn đánh bạc mua số lô, đề đến số điện thoại 0365.476.618 của Nguyễn Văn D, sinh năm 1988, HKTT: Khu 2, phường Dữu Lâu, thành phố V, tỉnh P,

số tiền đánh bạc và nội dung mua các số lô, đề H không nhớ cụ thể. Điện thoại H sử dụng để đánh bạc, H không nhớ đặc điểm và đã làm mất nên không thể giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn D đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, D hoàn toàn thừa nhận hành vi vi phạm của bản thân. D khai nhận ngày 09/8/2021 sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A02S gắn sim số thuê bao 0365.476.618 nhận tin nhắn đánh bạc số lô, đề từ số điện thoại 0966.996.803 của Phạm Thị Mai H với số tiền khoảng 20.000.000đ. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc các số lô, đề D không nhớ vì các tin nhắn đánh bạc D đã xóa và rút sim điện thoại khi biết H bị cơ quan điều tra bắt về hành vi đánh bạc mua bán số lô, đề. Cơ quan điều tra đã tạm giữ điện thoại Samsung Galaxy A02S có số IMEI 1: 356525684652056 và số IMEI 2: 359001164652054 mà D sử dụng để đánh bạc, tiến hành kiểm tra và khôi phục dữ liệu trên điện thoại nhưng không thu được tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc đánh bạc số lô, đề giữa D và H. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu được tài liệu, chứng cứ chứng minh số tiền đánh bạc giữa D và H. Tiến hành đối chất giữa D và H cả hai đều không thể xác định được các số lô, đề và số tiền đánh bạc vì không có tài liệu, chứng cứ có liên quan. Do không thu thập được tài liệu khác để chứng minh việc D và H đánh bạc nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn D và Phạm Thị Mai H về lần đánh bạc này.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã tạm giữ đối với số tiền 19.285.000đ của các đối tượng tự giác giao nộp gồm: Phạm Thị Mai H 8.100.000đ (nộp ngày 10/9/2021); Nguyễn Ngọc Ch 6.690.000đ (nộp ngày 08/9/2021); Lê Việt Tr 4.495.000đ (nộp ngày 25/9/2021).

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân phạm tội của các bị cáo: Xuất phát từ việc bản thân không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, nên Hán Triệu Việt P, Phạm Thị Mai H, Nguyễn Ngọc Ch đã đánh bạc với hình thức mua bán số lô, số đề với mục đích để kiếm tiền tiêu sài cho cá nhân.

Bị cáo Phạm Thị Mai H có nhân thân xấu do trước đó H đã bị Tòa án nhân dân thành phố V xét xử hai lần về tội Đánh bạc vào năm 2008 và năm 2013, đến thời điểm phạm tội ngày 09/8/2021 bị cáo đã được xóa án tích. Căn cứ lời khai ngày 09/8/2021 của P, Cơ quan điều tra triệu tập H đến làm việc nhưng gia đình và địa P không biết H đi đâu, làm gì; đến ngày 22/8/2021, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra xin được đầu thú để khai nhận hành vi vi phạm pháp luật đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề của Hán Triệu Việt P ngày 09/8/2021.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, màu xanh có số IMEI 1: 355546100887853, IMEI 2: 355547100887851 lắp hai sim số thuê bao: 0983.645.858 và số 0355.306.341 của Hán Triệu Việt P; 01 Chéc thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230 màu đen, có số sê ri 1: 357730108499790, Sê ri 2: 357730109499799 bên trong gắn thẻ sim số: 0862.138.604 và số 0832.607.826 của Nguyễn Ngọc Ch; 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S có số IMEI 1: 356525684652056 và số IMEI 2: 359001164652054, bên trong máy không gắn thẻ sim

của Nguyễn Văn D đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V chuyển cho Ch cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

Đối với số tiền 19.250.000đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V tạm giữ của Phạm Thị Mai H, Nguyễn Ngọc Ch và Lê Việt Tr hiện đã chuyển cho Ch cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone SE màu đen trắng có số IMEI 3564815103753698 lắp sim số thuê bao 0936.091.000 của P, kết quả điều tra xác định điện thoại này của P không liên quan đến hoạt động đánh bạc của P ngày 09/8/2021. Vì vậy, ngày 16/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả điện thoại cho P, P đã nhận đầy đủ tài sản.

Đối với số tiền 10.000.000đ Cơ quan điều tra thu giữ của Phạm Thị Mai H, kết quả điều tra xác định số tiền này của H không liên quan đến hoạt động đánh bạc của H ngày 09/8/2021. Vì vậy, ngày 10/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả 10.000.000đ cho H, H đã nhận đầy đủ tiền.

Về điều kiện kinh tế của các bị cáo: Hán Triệu Việt P sống cùng gia đình, Phạm Thị Mai H thuê nhà ở, ngoài những vật dụng, tài sản sinh hoạt hàng ngày P và H không có tài sản gì riêng có giá trị. Nguyễn Ngọc Ch và vợ đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất 358 tờ 31 tại tổ 3B, khu Hàm Nghi, phường Gi, thành phố V, tỉnh P.

Tại phiên tòa, bị cáo P có giao nộp cho Hội đồng xét xử 01 Huy cH kháng Chén hạng nhất của ông Hán Thiện Ké là bố đẻ của P.

Tại Cáo trạng số: 129/CT-VKS-VT ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P đã truy tố các bị cáo Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Hán Triệu Việt P;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Ngọc Ch;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Thị Mai H.

- Xử phạt bị cáo Hán Triệu Việt P từ 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*) đến 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ch từ 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) đến 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mai H từ 15 (*Mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ đến 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Gi, thành phố V, tỉnh P nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Thị Mai H

Bị cáo Phạm Thị Mai H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Ủy ban nhân dân phường Gi, thành phố V, tỉnh P thực hiện buộc bị cáo Phạm Thị Mai H lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

* Về hình phạt bổ sung:

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo P và bị cáo Ch.

- Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H từ 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 thẻ sim có số thuê bao 0983.645.858 và 0355.306.341 của Hán Triệu Việt P và 02 thẻ sim có số thuê bao 0862.138.604 và 0832.607.826 của Nguyễn Ngọc Ch;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, màu xanh có số IMEI 1: 355546100887853, IMEI 2: 355547100887851 của Hán Triệu Việt P;

+ Số tiền 6.690.000đ (Sáu triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng) và 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230 màu đen, có số seri 1: 357730108499790, Seri 2: 357730109499799 của Nguyễn Ngọc Ch;

+ Số tiền 8.100.000đ (Tám triệu, một trăm nghìn đồng) của Phạm Thị Mai H;

+ Số tiền 4.495.000đ (Bốn triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) của Lê Việt Tr.

- Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S có số IMEI 1: 356525684652056 và số IMEI 2: 359001164652054.

- Xác nhận ngày 16/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone SE màu đen trắng có số IMEI 3564815103753698 lắp sim số thuê bao 0936.091.000 cho Hán Triệu Việt P do không liên quan đến hoạt động đánh bạc.

- Xác nhận ngày 10/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) cho Phạm Thị Mai H do không liên quan đến hoạt động đánh bạc.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố V, tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung

- Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Ngày 09/8/2021, Hán Triệu Việt P đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại cho: Phạm Thị Mai H với số tiền 8.100.000đ (*Tám triệu, một trăm nghìn đồng*), Nguyễn Ngọc Ch với số tiền 6.690.000đ (*Sáu triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng*), Lê Việt Tr với số tiền 4.495.000đ (*Bốn triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng*). Tất cả số tiền đánh bạc trên P chưa nhận của H, Ch và Tr. Do vậy, Hán Triệu Việt P phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 19.250.000đ (*Mười chín triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*), Phạm Thị Mai H phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền dùng để đánh bạc là 8.100.000đ (*Tám triệu, một trăm nghìn đồng*), Nguyễn Ngọc Ch phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền dùng để đánh bạc là 6.690.000đ (*Sáu triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng*). Số tiền dùng để đánh bạc của Lê Việt Tr chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Tr chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc, gá bạc và chưa có tiền án, tiền sự về “Tội đánh bạc” hoặc “Tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền đối với Tr.

Lời khai nhận tội của bị cáo P, bị cáo Ch và bị cáo H phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận các bị cáo Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa P, nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo P, bị

cáo Ch phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo P có bố đẻ là ông Hán Thiện Kế được tặng Huy cH kháng Chén hạng nhất; bị cáo H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng đối với bị cáo H năm 2008 và năm 2013 đã bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử về tội “Đánh bạc” mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa lỗi lầm mà nay lại tiếp tục phạm tội, nên khi xem xét hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc mức hình phạt đối với từng bị cáo sao cho phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Đối với bị cáo Hán Triệu Việt P và bị cáo Nguyễn Ngọc Ch phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp. Đối với bị cáo Phạm Thị Mai H mặc dù hiện tại bị cáo đang phải thuê nhà ở và nuôi 03 con nhỏ nhưng bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị xét xử về tội đánh bạc với hình phạt là cải tạo không gian giữ nhưng bị cáo không sửa chữa lỗi lầm nên lần phạm tội này cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

- Đối với hành vi đánh bạc trái phép của Lê Việt Tr số tiền 4.495.000đ (*Bốn triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp.

- Đối với Nguyễn Văn D tại cơ quan điều tra, D khai nhận ngày 09/8/2021 sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A02S gắn sim số thuê bao 0365.476.618 nhận tin nhắn đánh bạc số lô, đề từ số điện thoại 0966.996.803 của Phạm Thị Mai H với số tiền khoảng 20.000.000đ. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc các số lô, đề D không nhớ vì các tin nhắn đánh bạc D đã xóa và rút sim điện thoại khi biết H bị cơ quan điều tra bắt về hành vi đánh bạc. Cơ quan điều tra đã tạm giữ điện thoại Samsung Galaxy A02S có số IMEI 1: 356525684652056 và số IMEI 2: 359001164652054 mà D sử dụng để đánh bạc, tiến hành kiểm tra và khôi phục dữ liệu trên điện thoại nhưng không thu được tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc đánh bạc số lô, đề giữa D và H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn D và Phạm Thị Mai H về lần đánh bạc này là phù hợp.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 thẻ sim có số thuê bao 0983.645.858 và 0355.306.341 của Hán Triệu Việt P và 02 thẻ sim có số thuê bao 0862.138.604 và 0832.607.826 của Nguyễn Ngọc Ch do không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, màu xanh có số IMEI 1: 355546100887853, IMEI 2: 355547100887851 của Hán Triệu Việt P là công cụ phạm tội;

+ Số tiền 6.690.000đ (*Sáu triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng*) là khoản tiền đánh bạc và 01 Chéc thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230 màu đen, có số seri 1: 357730108499790, Seri 2: 357730109499799 của Nguyễn Ngọc Ch là công cụ phạm tội;

+ Số tiền 8.100.000đ (*Tám triệu, một trăm nghìn đồng*) của Phạm Thị Mai H là khoản tiền đánh bạc;

+ Số tiền 4.495.000đ (*Bốn triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) của Lê Việt Tr là khoản tiền đánh bạc.

- Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S có số IMEI 1: 356525684652056 và số IMEI 2: 359001164652054 do không có căn cứ xác định D sử dụng điện thoại để đánh bạc.

- Xác nhận ngày 16/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone SE màu đen trắng có số IMEI 3564815103753698 lắp sim số thuê bao 0936.091.000 cho Hán Triệu Việt P do không liên quan đến hoạt động đánh bạc là phù hợp.

- Xác nhận ngày 11/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) cho Phạm Thị Mai H do không liên quan đến hoạt động đánh bạc là phù hợp.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh và hình phạt cũng như những vấn đề khác là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Hán Triệu Việt P;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Ngọc Ch;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với Phạm Thị Mai H.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố các bị cáo: Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Hán Triệu Việt P: 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ch: 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*).

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mai H 18 (*Mười tám*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Gi, thành phố

V, tỉnh P nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao cho Ủy ban nhân dân phường Gi, thành phố V, tỉnh P giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phạm Thị Mai H

Bị cáo Phạm Thị Mai H phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Ủy ban nhân dân phường Gi, thành phố V, tỉnh P thực hiện buộc bị cáo Phạm Thị Mai H lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

3. Về hình phạt bổ sung:

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hán Triệu Việt P và bị cáo Nguyễn Ngọc Ch.

- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Mai H: 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 thẻ sim có số thuê bao 0983.645.858 và 0355.306.341 của Hán Triệu Việt P và 02 thẻ sim có số thuê bao 0862.138.604 và 0832.607.826 của Nguyễn Ngọc Ch. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Ch cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 19.285.000đ (Mười chín triệu, hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng) (Theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0006914 ngày 11/11/2021 của Ch cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P). (Trong đó tiền đánh bạc của bị cáo Nguyễn Ngọc Ch là 6.690.000đ (Sáu triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng); tiền đánh bạc của bị cáo Phạm Thị Mai H là 8.100.000đ (Tám triệu, một trăm nghìn đồng); tiền đánh bạc của Lê Việt Tr là 4.495.000đ (Bốn triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

+ 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy M10, màu xanh có số IMEI 1: 355546100887853, IMEI 2: 355547100887851 của Hán Triệu Việt P.

+ 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 230 màu đen, có số sêri 1: 357730108499790, Sêri 2: 357730109499799 của Nguyễn Ngọc Ch.

- Trả lại cho Nguyễn Văn D 01 Chéc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02S có số IMEI 1: 356525684652056 và số IMEI 2: 359001164652054.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh P và Ch cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh P).

- Xác nhận ngày 16/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại 01 điện thoại di động Iphone SE màu đen trắng có số IMEI 3564815103753698 lắp sim số thuê bao 0936.091.000 cho Hán Triệu Việt P. (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 16/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P và Hán Triệu Việt P).

- Xác nhận ngày 10/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã trả lại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) cho Phạm Thị Mai H. (Theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V và Phạm Thị Mai H).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Hán Triệu Việt P, Nguyễn Ngọc Ch, Phạm Thị Mai H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND TP. V, T. P;
- CQCA TP. V, T. P;
- THA HS, DS TP. V, T. P;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Cao V